

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2124 /CT-TTHT
V/v hướng dẫn về chính sách
ưu đãi thuế TNDN

Bắc Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2020

Số: 18140...
ĐẾN Ngày: 18.5.2020.
Chuyên: CS(QU)

Kính gửi: Tổng cục Thuế

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang nhận được nội dung vướng mắc về chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo địa bàn đầu tư của Công ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bắc Giang, Cụ thể như sau:

Công ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bắc Giang là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, loại hình hoạt động doanh nghiệp chế xuất, có địa điểm thực hiện dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Vân Trung, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (được Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 202043000184 ngày 20/11/2014). Hiện tại đang hưởng ưu đãi thuế TNDN cho hoạt động sản xuất kinh doanh theo địa bàn ưu đãi đầu tư (miễn 2 năm và giảm 50% trong 4 năm tiếp theo). Ngành nghề sản xuất: Gia công, sản xuất các loại áo sơ mi nam nữ...

Trong quá trình sản xuất, Công ty có thuê các doanh nghiệp khác thuộc địa bàn ưu đãi và không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư (trong và ngoài khu công nghiệp) gia công một số công đoạn sản xuất sản phẩm như sau:

- Trường hợp 1: Các giai đoạn gia công thành phẩm bao gồm cắt, khâu, may, giặt và đóng gói Công ty giao toàn bộ nguyên vật liệu cho bên nhận gia công thực hiện các công đoạn cắt, khâu, may sau khi hoàn thành bên nhận gia công trả lại hàng cho Công ty tiếp tục hoàn thiện công đoạn giặt, đóng gói và xuất bán.

- Trường hợp 2: Sau khi cắt bán thành phẩm Công ty gửi bên nhận gia công chỉ thực hiện công đoạn, in lô go hoặc thuê hoặc may. Sau khi hoàn thành bên nhận gia công trả lại hàng Công ty tiếp tục quy trình sản xuất theo công đoạn còn lại và xuất bán.

Vậy thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát sinh 2 trường hợp trên có được xác định là phát sinh thu nhập trên địa bàn ưu đãi thuế không.

(Kèm theo công văn của Công ty)

Sau khi nghiên cứu, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang báo cáo và xin ý kiến của Tổng cục Thuế như sau:

Căn cứ Khoản 1, Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

"1. Doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn thuế, giảm thuế); trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí

được trừ đó xác định theo tỷ lệ giữa chi phí được trừ hoặc doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng chi phí được trừ hoặc doanh thu của doanh nghiệp.

Căn cứ Khoản 4, Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC

“Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại Điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.”

Căn cứ quy định trên và phân tích hoạt động thuê ngoài gia công: Công ty có hoạt động thuê doanh nghiệp không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư gia công một số công đoạn của quá trình sản xuất, do đó **phần thu nhập (doanh thu trừ chi phí) tương ứng với phần chi phí thuê gia công ngoài địa bàn ưu đãi đó của Công ty là thu nhập phát sinh ngoài địa bàn ưu đãi đầu tư** và không được hưởng ưu đãi đầu tư theo địa bàn.

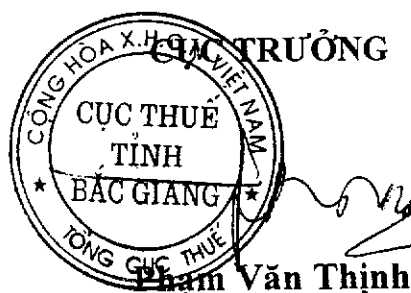
Khi đó doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động không được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp không hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí xác định theo tỷ lệ giữa chi phí được trừ hoặc doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng chi phí được trừ hoặc doanh thu của doanh nghiệp.

Quan điểm Cục Thuế tỉnh Bắc Giang là doanh nghiệp không được ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động thuê doanh nghiệp không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư gia công **một số công đoạn của quá trình sản xuất nhằm ngăn ngừa** trường hợp người nộp thuế lợi dụng chính sách ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn để trốn thuế và đảm bảo chính sách ưu đãi đối với các dự án sản xuất theo địa bàn được thực hiện thực chất, tạo công ăn việc làm và thúc đẩy các địa bàn được ưu đãi (địa bàn khó khăn) có cơ hội phát triển kinh tế - xã hội.

Vậy đề nghị Tổng cục Thuế có ý kiến hướng dẫn thực hiện, giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp nói riêng và của các doanh nghiệp đang được ưu đãi theo địa bàn nói chung để Cục Thuế Bắc Giang có cơ sở thực hiện. /*HL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTHT.
- *. Bản điện tử:
- Phòng TTKT3.



CÔNG TY TNHH SMART SHIRTS
GARMENTS MANUFACTURING
BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

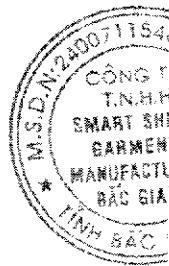
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 14 tháng 04 năm 2020

Số: 01-2020/CVHD
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG
ĐẾN Số: 1434
Ngày: 14/4/2020
Chuyển: 11/01

CÔNG VĂN HỜI ĐÁP

(V/v: Ưu đãi thuế TNDN cho hoạt động thuê gia công ngoài)



Quét: Kính gửi: CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG

- Tên doanh nghiệp: Công Ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bắc Giang
- Người đại diện theo pháp luật: CHUNG SUI KUEN Chức vụ: Tổng Giám Đốc
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 03 – KCN Văn Trung – Xã Văn Trung – Việt Yên – Bắc Giang
- Điện thoại: 02043661966
- Mã số thuế: 2400711548
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và gia công xuất khẩu hàng áo phông nam dệt kim

I/ TÌNH HÌNH HIỆN TẠI CỦA DOANH NGHIỆP

Hiện nay, Công Ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bắc Giang đang hoạt động dựa theo giấy phép đầu tư số 202043000184 cấp ngày 20/11/2014 bởi sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Giang. Công ty có 100% vốn đầu tư từ Hồng Kong. Theo công văn trả lời số 1508 ngày 16/04/2015 của Cục thuế Bắc Giang xác nhận hiện tại Công ty Smart Shirts đang được ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn hoạt động (Cụ thể là miễn 2 năm và giảm 4 năm). Hiện tại công ty vẫn trong thời gian giảm 50% số thuế TNDN phải nộp, tuy nhiên trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty có thực hiện thuê ngoài gia công cho một số công đoạn sản xuất thành phẩm, cụ thể được miêu tả như sau:

Trường hợp 1: Các công đoạn gia công thành phẩm bao gồm Cắt - Thêu - May - Giặt - Đóng gói. Công ty giao toàn bộ nguyên vật liệu cho bên nhận gia công thực hiện các công đoạn Cắt – Thêu – May, sau khi hoàn thành bên nhận gia công trả lại hàng và công ty tiếp tục hoàn thiện công đoạn Giặt – Đóng gói và xuất bán.

Trường hợp 2: Sau khi cắt bán thành phẩm Công ty gửi cho bên nhận gia công chỉ thực hiện công đoạn in logo hoặc thêu hoặc may. Sau khi hoàn thành bên nhận gia công trả lại hàng và công ty tiếp tục quy trình sản xuất theo các công đoạn còn lại và xuất bán.

Ở 2 trường hợp nêu trên, các bên nhận gia công có cơ sở sản xuất thuộc địa bàn ưu đãi và không thuộc địa bàn ưu đãi.

II/ CÁCH HIỂU CỦA CHÚNG TÔI

Theo Khoản 2, Điều 10, Thông tư 96/2015/TT-BTC, sửa đổi bổ sung khoản 4, Điều 18, Thông tư 78/2014/TT-BTC:

b) Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.

- Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về địa bàn có phát sinh thu nhập ngoài địa bàn thực hiện dự án đầu tư thì:

(i) Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn.

(ii) Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn.

Vì Công ty chúng tôi nhận lại hàng gia công và thực hiện gia công sản xuất tiếp, thực hiện kinh doanh tại địa bàn Công ty hoạt động.

Ngoài ra đối với bên nhận gia công thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư, chúng tôi hiểu rằng hoạt động thuê ngoài gia công vẫn là hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư.

Dựa vào quy định hiện hành như đã trích dẫn trên, chúng tôi xét thấy, mọi thu nhập từ hoạt động thuê ngoài gia công sản xuất thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư sẽ được hưởng ưu đãi.

Theo Công văn số 3720/TCT-CS ban hành bởi Tổng Cục Thuế ngày 01 tháng 10 năm 2018, có ý kiến như sau:

Nếu doanh nghiệp có dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn được ưu đãi thuế trong quá trình hoạt động có phát sinh hoạt động thương mại nhưng không gắn với dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi thì thu nhập từ hoạt động thương mại này không được ưu đãi thuế TNDN. Như vậy, việc áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động thương mại được xem xét trên cơ sở thực tế đáp ứng các điều kiện ưu đãi của dự án đầu tư, không xét đến việc người mua hàng hóa có thuộc địa bàn hay lĩnh vực ưu đãi hay không.

Theo Công văn số 5669/TCT-CS ban hành bởi Tổng Cục Thuế ngày 18 tháng 12 năm 2014, có ý kiến như sau:

Đối với hoạt động 1, hoạt động 2: Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến đề xuất của Cục Thuế: Công ty TNHH XNK Tây Nguyên mua hàng hóa trong hoặc ngoài địa bàn tỉnh Kon tum nhưng hàng hóa được vận chuyển, nhập kho tại tỉnh Kon tum trước khi xuất bán, do đó được xác định là phát sinh doanh thu và thu nhập tại địa bàn tỉnh Kon tum và được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi đầu tư tại tỉnh Kon tum.

Cách hiểu của chúng tôi đối với 2 trường hợp đã nêu như sau:

Trường hợp 1: Vì Công ty giao nguyên vật liệu cho bên nhận gia công thực hiện hầu hết toàn bộ công đoạn sản xuất. Công ty chỉ thực hiện công đoạn giặt và đóng gói (Chiếm tỷ lệ chi phí thấp hơn các công đoạn cắt – thêu – may). Như vậy Công ty xét thấy đây là hoạt động thương mại thay vì sản xuất. Tham khảo ý kiến hướng dẫn của Tổng Cục Thuế, hoạt động thương mại này gắn liền với dự án đầu tư, và hàng hóa được nhập kho tại địa bàn Công ty hoạt động trước khi xuất bán. Công ty xét thấy, hoạt động trên đủ điều kiện được hưởng ưu đãi TNDN theo địa bàn.

Trường hợp 2: Công ty giao nguyên vật liệu cho bên nhận gia công và chỉ thực hiện công đoạn nhỏ trong toàn bộ quá trình sản xuất thành phẩm (chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng giá thành sản phẩm), sau đó nhập về, sản xuất tiếp rồi mới xuất bán. Như vậy, Công ty xét thấy hoạt động trên vẫn được xem là sản xuất và đủ điều kiện được hưởng ưu đãi TNDN.

Hiện tại theo tìm hiểu của chúng tôi, không có quy định nào rõ ràng cho thấy tỷ lệ bao nhiêu gọi là sản xuất hay thương mại.

III/ ĐỀ XUẤT CỦA CHÚNG TÔI

Dựa vào quy định hiện hành và hướng dẫn từ Tổng Cục Thuế, chúng tôi xét thấy các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoàn toàn đáp ứng đủ điều kiện được áp dụng ưu đãi theo địa bàn theo xác nhận từ Cục thuế tỉnh Bắc Giang (Công văn Cục Thuế trả lời số 1508 ngày 16/04/2015 như đã nêu ở trên)

Công ty Chúng tôi kính mong Quý Cơ quan Cục thuế tỉnh Bắc Giang hướng dẫn và làm rõ cách hiện của Công ty để Công ty chúng tôi tuân thủ và chấp hành tốt các quy định về thuế.

Công ty chúng tôi xin cam kết nội dung trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu kt

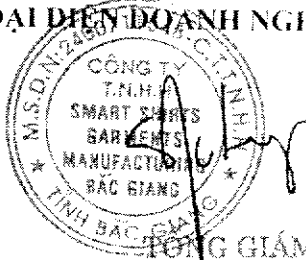
SĐT liên hệ kế toán

Ms: Nguyễn Thúy Hoàn

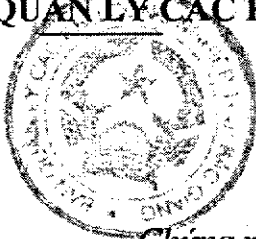
SĐT: 0974 844 739

Xin trân trọng cảm ơn.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



TỔNG GIÁM ĐỐC
CHUNG SUI KUEN



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 202043000184

Chứng nhận lần đầu: ngày 18 tháng 02 năm 2014

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: ngày 20 tháng 11 năm 2014

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11, ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11, ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 131/2009/QĐ-UBND ngày 30/11/2009 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Bản đăng ký điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ kèm theo do Smart Shirts Limited nộp ngày 17/11/2014

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC KCN TỈNH BẮC GIANG

Chứng nhận: **SMART SHIRTS LIMITED**

- Trụ sở chính: 23/F Tow Landmark East 100 How Ming Street Kwun Tong, HongKong.

- Giấy đăng ký kinh doanh số: 02892633-000-12-13-6; Cấp ngày: Ngày 12 tháng 12 năm 2013; Cơ quan cấp: tại HongKong.

- Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Ông: Xu Lei, Quốc tịch: Trung Quốc, Sinh ngày: 15/7/1968.

Chức vụ: Chủ tịch

Số hộ chiếu: KJ0233669, cấp ngày 18/4/2012. Nơi cấp: Đặc khu hành chính HongKong.

Địa chỉ thường trú: Suite 3701, 37/F, Hampton Court, Gateway Apartments, Harbour City, Kowloon, HongKong.

Đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:



Điều 1. Nội dung đăng ký doanh nghiệp:

1. Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH SMART SHIRTS GARMENTS MANUFACTURING BẮC GIANG**

- Tên tiếng Anh: **SMART SHIRTS GARMENTS MANUFACTURING BAC GIANG CO.,LTD.**

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên.

Doanh nghiệp được áp dụng quy định đối với khu chế xuất theo quy định của pháp luật.

3. Địa chỉ trụ sở chính: lô CN-03, KCN Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

4. Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất và kinh doanh các loại áo sơ mi nam nữ, đồng phục và các sản phẩm may mặc khác.

5. Vốn điều lệ: 84.378.000.000 VNĐ tương đương 4.000.000 USD.

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Ông: Yu Chi Wai; Quốc tịch: Singapore, Sinh ngày: 02/10/1966.

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số hộ chiếu: S2601155H, cấp ngày 19/5/2004, Nơi cấp: Singapore.

Địa chỉ thường trú: Flat 916, Kam Huen House, Kam Fung Court, Ma On Shan, New Territories, HongKong.

Chỗ ở hiện nay: Flat 916, Kam Huen House, Kam Fung Court, Ma On Shan, New Territories, HongKong

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **Smart Shirts Garments Manufacturing Bắc Giang**

2. Mục tiêu và quy mô đầu tư:

- Mục tiêu: Sản xuất và kinh doanh các loại áo sơ mi nam nữ, đồng phục và các sản phẩm may mặc khác.

- Quy mô dự án: Sản lượng 6.000.000 SP/năm

3. Địa điểm thực hiện dự án: lô CN-03, KCN Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (thuê xưởng của Công ty TNHH FUHUA)

Diện tích nhà xưởng: 13.892 m².

4. Tổng vốn đầu tư: 126.378.0000.000 VNĐ tương đương 6.000.000 USD.
Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu: 4.000.000 USD; Vốn vay: 2.000.000 USD.

Tiến độ góp vốn theo đúng tiến độ đầu tư

5. Thời hạn hoạt động của dự án: 43 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

6. Tiến độ thực hiện dự án: 10 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư
- Hoàn thiện cải tạo nhà xưởng, lắp đặt máy móc thiết bị, tuyển dụng lao động: 03 tháng

- Sản xuất thử: tháng thứ 4

- Hoàn thành dự án đi vào hoạt động: tháng thứ 10

Điều 3. CÔNG TY TNHH SMART SHIRTS GARMENTS MANUFACTURING BẮC GIANG có trách nhiệm:

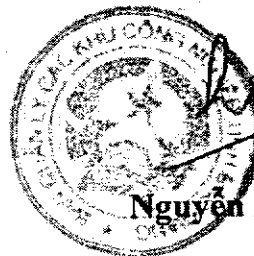
- Thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý chất thải; bảo vệ môi sinh, môi trường; phòng - chống cháy, nổ và an toàn lao động theo các quy định của Nhà nước Việt Nam.

- Trong quá trình hoạt động phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang và Cục thống kê tỉnh Bắc Giang.

Điều 4. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 bản gốc; 01 bản cấp cho nhà đầu tư và 01 bản lưu tại Ban Quản lý các khu công nghiệp./.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Anh Quyền